BIỂU HIỆN TỔN THƯƠNG DO ĐÁP ỨNG THÍCH NGHI

THƯỜNG ĐI KÈM NHAU

PHÌ ĐẠI (Hypertrophy)

TĂNG KÍCH THƯỚC TB → ↑ Vmô, ↑CN

- TB: TO HƠN ← TĂNG TĐC ĐỂ THÍCH NGHI
- CÁC TB: VẪN CÂN ĐỐI

@ GẶP Ở
- SINH LÝ: LỰC SĨ; TÁC ĐỘNG HORMON
- BỆNH LÝ: CẤT 1 BÊN PHỔI → BÊN KIA PHÌ; CƠ TIM TO DO VAN HẸP

QUÁ SẢN (Hyperplasia)

TĂNG SỐ LƯỢNG TB ← PHÂN BÀO

@
- SINH LÝ: ← KÍCH THÍCH HORMON; TĂNG NHU CẦU
- BỆNH LÝ: NHIỄM TRÙNG KÉO DÀI; U

DỊ SẢN (metaplasia)

BIẾN ĐỔI HÌNH THÁI TB → LOẠI TB ≠

@
- BIỂU MÔ (THƯỜNG GẶP) — VD: BM VẢY ↔ BMTRU; MÔ XƯƠNG ↔ MÔ SỤN, XƯƠNG
- U

TEO ĐẾT (ATROPHY)

GIẢM KÍCH THƯỚC TB → ↓ Vmô, ↓CN

NGUYÊN NHÂN
- NHU CẦU: GIẢM
- TK CHI PHỐI: MẤT PHÂN BỐ
- MÁU: GIẢM
- DINH DƯỠNG: SUY
- NỘI TIẾT — VD: CORTICOID → SUY TT; ESTROGEN → TƯ TUYẾN TIỀN LIỆT

TĂNG RỖNG CƠ THỂ MẤT NẾP NHĂN NIÊM MẠC

2 LOẠI
- SINH LÝ: GIẢM NỘI TIẾT → CƠ QUAN TEO; GIÀ → CƠ, TIM, NÃO TEO
- BỆNH LÝ: VIÊM DA CƠ, BẠI LIỆT → TEO CƠ; VIÊM NHIỄM KÉO DÀI; ỐM NẰM LÂU → TEO CƠ

LOẠN SẢN (dysplasia)

BIẾN ĐỔI HÌNH THÁI TB / CẤU TRÚC MÔ ← SIZE → TO, NHÂN TO; SHAPE → ↑; ARRANGEMENT

@ BIỂU MÔ
- KHÔNG: TRẬT TỰ ĐỀU
- LOẠN SẢN: TB TO, NHÂN TO; ≠ ĐỀU; LỘN XỘN; TỈ LỆ NHÂN / CHẤT NGUYÊN SINH TĂNG

MỨC ĐỘ
- NHẸ: CÓ THỂ PHỤC HỒI
- NẶNG: GẦN NHƯ SURE ⇒ UT

⇒ TIỀN UT

LIVEWORKSHEETS